

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HS-ST
Ngày 27/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Hải

Bà Trịnh Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký TAND huyện Hoàng Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Tạ Duyên S, sinh ngày 31 tháng 8 năm 1977 tại xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn 1 L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Duyên Th và bà Nguyễn Thị T; Đã ly hôn vợ và có 01 con sinh năm 2007; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 10/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1950 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2 H, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Tạ Duyên Th, sinh năm 1942 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 2 H, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

- Ông Lê Xuân S, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phố V, thị trấn S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1962 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2 H, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 20/4/2022, Tạ Duyên S sử dụng xe đạp của ông Tạ Duyên Th (bố S) đạp quanh xã Đ để đi chơi, đến thôn 2 H thấy có người đang đánh bắt chim nên Sĩ đã đứng lại xem. Sau khi người bắt chim đi về, S nhìn vào nhà bà Đ thấy không có người, cổng khóa nên S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. S dựng xe trước cổng nhà bà Đ, trèo lên tường rào quan sát thấy khu vực gần bếp có 01 con chó (loại chó 4 mắt), lông đen, bốn chân màu vàng, nặng khoảng 10 đến 11 kg đang bị xích ở cột bê tông. S đột nhập vào bên trong, tháo đầu dây xích sắt ở cột ra rồi cầm đầu xích sắt kéo con chó ra ngõ, tay trái ôm chó, tay phải bám vào tường trèo ra ngoài, đi xe đạp đưa con chó đến quán thịt chó của anh Lê Xuân S bán với giá 700.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, phát hiện mất chó nên bà Đ đã đến Công an xã Đ trình báo. Công an xã Đ đã làm việc với S và thu giữ các vật chứng có liên quan gồm: 01 chiếc xích sắt 58 mắt xích sắt dài 1,5m, đã qua sử dụng; 01 con chó loại chó 4 mắt, lông màu đen, bốn chân màu vàng, nặng khoảng 10 đến 11kg; 01 chiếc xe đạp mini màu đỏ, tay cầm ghi đông nhựa màu trắng, giỏ xe bằng sắt màu đen, đã qua sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 13/HĐĐG-HH ngày 09/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoàng Hóa kết luận: Con chó trị giá 800.000 đồng, chiếc xích sắt trị giá 20.000 đồng, tổng giá trị tài sản S đã trộm cắp là 820.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án:

Sau khi định giá tài sản, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản bị trộm cắp gồm con chó và chiếc xích sắt cho bị hại bà Lê Thị Đ; trả lại cho ông Tạ Duyên Th (bố S) chiếc xe đạp mini S đã sử dụng đi trộm cắp tài sản.

Về dân sự: Bị hại bà Lê Thị Đ không có yêu cầu gì về dân sự; anh Lê Xuân S đã nhận lại số tiền mua chó của S và không có yêu cầu gì; ông Tạ Duyên Th đã nhận lại chiếc xe mi ni, trả lại cho anh S số tiền S bán chó và không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 60/CTr-VKSHH ngày 06/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa truy tố bị cáo Tạ Duyên S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Duyên S đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Duyên S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều

51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam; Đề nghị không phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét; Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có tranh luận gì. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Với động cơ, mục đích vụ lợi, để có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo Tạ Duyên S đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, trộm cắp tài sản của bà Lê Thị Đ trị giá 820.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là dưới 2.000.000đ nhưng bản thân bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, **buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.**

[3]. Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bố bị cáo đã thay bị cáo trả lại cho anh Lê Xuân S số tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, vì vậy cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- Tài sản S đã trộm cắp gồm con chó và chiếc xích sắt là tài sản của bà Lê Thị Đ; chiếc xe đạp mini S sử dụng đi trộm cắp tài sản là của ông Tạ Duyên Th, ông Th không biết S sử dụng xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra công an huyện Hoằng Hóa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Duyên S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử: Phạt **bị cáo Tạ Duyên S 09 (Chín) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 24/6/2022).

Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Duyên S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và ông Tạ Duyên Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và anh Lê Xuân S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- Cơ quan THA hình sự huyện Hoằng Hóa.
- Công an huyện Hoằng Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Vân

